TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** TỈNH THANH HOÁ Bản án số: 33/2023/HSST Ngày 24/11/2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH□ỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: **Bà Lê Thị Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Xuân Tơn và Hà Thị Hòa**

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên toà:

Ông: Đỗ Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/HSST ngày 11/10/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo: Phạm Viết K, sinh năm: 1997, tại huyện TC, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 6, xã TH, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Phạm Viết M; con bà: Đặng Thị S; vợ Lô Thị T; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2023 đến ngày 25/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 25/6/2023 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân (*có mặt*).

+ BỊ HẠI: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn TC, xã T1, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa (*có mặt)*.

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG: Anh Trịnh Văn N, sinh năm: 1999 (*có mặt*);

+ NGƯỜI CHỨNG KIẾN: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1981 (*vắng mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3/2023 khi đang làm công nhân tại tỉnh Bắc Ninh thông qua mạng xã hội thì Phạm Viết K có quen với chị Nguyễn Thị Hồng T. Qua nhiều lần nhắn tin, đến tháng 05/2023 K và chị T bắt đầu nảy sinh tình cảm yêu đương, thời điểm này chị T đang đi làm công nhân ở khu công nghiệp huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình yêu nhau giữa K và T đã nhiều lần quan hệ tình dục với nhau tại phòng trọ của K và các nhà nghỉ trên địa bàn huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Trong những lần quan hệ tình dục với nhau K đã nhiều lần sử dụng điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone 6s của mình để chụp ảnh, cũng như quay lại cảnh quan hệ tình dục giữa K và chị T để làm kỷ niệm. Đến khoảng đầu tháng 6/2023 chị T nói với K đã có gia đình và yêu cầu được chấm dứt quan hệ tình cảm với K nhưng K không đồng ý. Sau đó K sử dụng tài khoản Zalo "Ngừng Truy Cập" để nhắn tin vào Nick zalo "Phương T" của chị T để níu kéo tình cảm nhưng không được. Sau khi níu kéo tình cảm với chị T không được thì K có nảy sinh ý định buộc chị T và gia đình chị T phải gửi tiền cho K để K xóa hết các hình ảnh và video quan hệ tình dục giữa K và chị T trước đây ở tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 22/6/2023 K đi xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát 37E1-41747 từ huyện TC, tỉnh Nghệ An ra huyện Thường Xuân nhắn tin, gọi điện và hẹn gặp chị T tại một quán nước trên địa bàn thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa để nói chuyện. Quá trình nói chuyện K có yêu cầu được nối lại mối quan hệ tình cảm yêu đương nhưng chị T không đồng ý. Sau đó K đi ra đường Hồ Chí Minh, đoạn thuộc địa phận thôn TN, xã LT, huyện Thường Xuân và dừng xe nhắn tin yêu cầu chị T đi nhà nghỉ ngủ với K một lần cuối nhưng chị T không đồng ý. Sau đó K nhắn tin yêu cầu chị T phải chuyển cho K số tiền 5.000.000 đồng để K xóa hết các video và hình ảnh quan hệ tình dục giữa K và chị T, đồng thời chấm dứt quan hệ tình cảm và không làm phiền đến cuộc sống gia đình chị T sau này nữa và nhắn tin cho chị T số tài khoản ngân hàng của K thì chị T đồng ý. Do lo sợ bị K đăng các hình ảnh nhạy cảm của chị T và K lên mạng xã hội nên chị T sử dụng tài khoản Ngân hàng số 0399973159 Viettinbank chuyển vào tài khoản 109875705093 Ngân hàng Viettinbank của K số tiền 3.000.000 đồng, số tiền 2.000.000 đồng còn lại chị T yêu cầu gặp trực tiếp K để xóa hết các video và hình anh quan hệ tình dục giữa K và chị T thì chị T mới đưa tiền, nên K đồng ý và nhắn tin yêu cầu chị T đến khu vực cây xăng Khe Hạ thuộc địa phận thôn TN, xã LT, huyện Thường Xuân để nhận tiền và đưa điện thoại cho chị T xóa hết các video và hình ảnh nêu trên. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi K vừa nhận xong số tiền 2.000.000 đồng từ chị T thì bị tổ công tác Công an huyện Thường Xuân bắt quả tang.

Ngày 30/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân ra Quyết định trưng cầu giám định số 86/QĐ-CSĐT và số 87/QĐ-CSĐT đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh hóa, giám định số tiền 2.000.000 đồng là số tiền mà Phạm Viết K cưỡng đoạt được của chị Nguyễn Thị Hồng T vào ngày 22/6/2023 và giám định kỹ thuật số và dữ liệu điện tử để phục hồi và trích xuất nội dung tin nhắn và cuộc gọi từ những chiếc điện thoại di động của Phạm Viết K, Nguyễn Thị Hồng T và Trịnh Văn N (chồng Nguyễn Thị Hồng T).

Tại Kết luận giám định số 2586/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) gửi giám định là tiền thật.

Tại Kết luận giám định số 3177/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, trích xuất những nội dung tin nhắn và cuộc gọi từ những chiếc điện thoại của Phạm Viết K, Nguyễn Thị Hồng T và Trịnh Văn N.

Ngày 03/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã có Công văn số 207/CV-CSĐT gửi Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (Vietinbank), yêu cầu cung cấp hồ cấp hồ sơ mở tài khoản, sao kê chi tiết giao dịch từ ngày 21/6/2023 đến ngày 23/6/2023 (bao gồm ngày, thời gian giao dịch) của hai số tài khoản 109875705093 và 0399973159 của Nguyễn Thị Hồng T và Phạm Viết K.

Tại công văn số 241/CNĐHN-TH ngày 14/7/2023 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chỉ nhánh đông Hà Nội cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng số 101869399056 (tài khoản Alias 0399973159) của Nguyễn Thị Hồng T và sao kê giao dịch từ ngày 21/6/2023 đến ngày 23/6/2023 của số tài khoản trên. Trong đó có nội dung giao dịch Nguyễn Thị Hồng T chuyển tiền cho Phạm Viết K vào ngày 22/6/2023.

Tại công văn số 128/CNBD-TCHC ngày 19/7/2023 của Ngân hàng Công thương Việt Nam chi nhánh Bình Dương cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng và hồ sơ mở tài khoản hai số tài khoản 109875705093 của Phạm Viết K và 101869399056 (tài khoản Alias 0399973159) của Nguyễn Thị Hồng T, kèm sao kê chi tiết giao dịch hai số tài khoản nêu trên từ ngày 21/6/2023 đến ngày 23/6/2023. Trong đó có nội dung giao dịch Phạm Viết K nhận tiền từ Nguyễn Thị Hồng T vào ngày 22/6/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động với bố đẻ ông Phạm Viết M bồi thường cho chị Nguyễn Thị H T 5.000.000 đồng, chị T nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về thu giữ và xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 2.000.000 đồng gồm 04 (bốn) tờ tiền polime Việt Nam đồng, mệnh giá 500.000 đồng; thu giữ của Phạm Viết K khi bắt quả tang; số tiền trên thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hồng T, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 Plus và Samsung A21s do chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Trịnh Văn N, giao nộp phục vụ quá trình xác minh, điều tra. Sau khi giám định, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã trả lại 02 (hai) chiếc điện thoại nêu trên cho chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Trịnh Văn N.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số seri: FK2QQJD4GRYF, số imei: 355422077412986 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển kiển soát 37E1-41747, số khung 0610GY269573, số máy G3D4E282990 thu giữ được trong quá trình bắt quả tang hành vi phạm tội của Phạm Viết K; 01 đĩa CĐ kết luận giám định được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT- VKSTX ngày 10/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Phạm Viết K về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Phạm Viết K phạm tội "*Cưỡng đoạt tài sản*" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 BLHS;

xử phạt: Phạm Viết K từ 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng tù, bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Viết K không có việc làm, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển kiển soát 37E1-41747, số khung 0610GY269573, số máy G3D4E282990; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số seri: FK2QQJD4GRYF, số imei: 355422077412986, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Về án phí: Bị cáo Khoa phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội. Bị cáo và bị hại không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. *Xét về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2023 đến tháng 6/2023 Phạm Viết K có quan hệ tình cảm yêu đương với chị Nguyễn Thị Hồng T, trong thời gian trên khi quan hệ tình dục với chị Thúy thì K đã nhiều lần sử dụng điện thoại ghi lại các hình ảnh nhạy cảm của K và chị T. Đến ngày 22/6/2023, do chị T nói là đã có gia đình nên muốn chấm dứt quan hệ với K nên K điều khiển xe mô tô đi từ nhà ở tỉnh Nghệ An đến huyện TX, tỉnh Thanh Hóa với mục đích nối lại tình cảm với chị T nhưng chị T không đồng ý, vì vậy K nhắn tin yêu cầu chị T phải chuyển 5.000.000 đồng thì K mới xóa hết các hình ảnh nhạy cảm giữa K và chị T. Do lo sợ bị K phát tán các hình ảnh trên lên mạng xã hội nên chị T đã chuyển khoản 3.000.000 đồng cho K, còn lại 2.000.000 đồng chị T hẹn gặp K ở cây xăng Khe Hạ thuộc xã LT, huyện Thường Xuân để đưa cho K. Khi chị T vừa đưa số tiền trên cho K thì bị Công an huyện Thường Xuân bắt quả tang. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố bị cáo K là chính xác và có cơ sở.

[3]. *Xét tính chất vụ án*: Đây là vụ án thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động với gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới khung liền kề mà điều luật quy định, tuyên phạt Phạm Viết K một mức án nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[5]. *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo Phạm Viết K không có việc làm ổn định, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện cải tạo tốt sớm được trở về chăm sóc các con.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

[7]. *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa áp dụng đối với bị cáo*: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị phù hợp với quy định của pháp luật, do đó được HĐXX chấp nhận.

[8]. *Về xử lý vật chứng*: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển kiển soát 37E1-41747, số khung 0610GY269573, số máy G3D4E282990; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số seri: FK2QQJD4GRYF, số imei: 355422077412986, điện thoại cũ đã qua sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; 01 đĩa CĐ kết luận giám định được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo Phạm Viết Khoa phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Phạm Viết K phạm tội "*Cưỡng đoạt tài sản*".

Xử phạt: Phạm Viết K 07 (bảy) tháng tù.Thời gian chấp hành án tính từ ngày 22/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển kiển soát 37E1-41747, số khung 0610GY269573, số máy G3D4E282990; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số seri: FK2QQJD4GRYF, số imei: 355422077412986, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân giao nhận ngày 13/10/2023; 01 đĩa CĐ kết luận giám định được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*". Buộc Phạm Viết K phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/11/2023);

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Tâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện TX;
- Công an huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HSVA.